

Trường Đại học Giao Thông Vận tải

Trung tâm Thông tin – Thư viện

DANH MỤC LUẬN VĂN ĐANG CÓ TRONG KHO

BỔ SUNG TỪ 12/2022 TỚI THÁNG 03/2024

1. Nghiên cứu, tính toán kết cấu tà vẹt bê tông dự ứng lực cho ghi đơn phổ thông khổ 1000mm. / Bùi Đức Quang
2. Nghiên cứu đánh giá an toàn hệ thống công trình ray đường sắt đô thị. / Vũ Hồng Phương
3. Giải pháp tạo động lực lao động tại Viện Quy hoạch Thủy lợi. / Phùng Đức Đàm
4. Nghiên cứu lựa chọn kết cấu đường sắt có đá và kết cấu đường sắt không đá dựa trên phân tích chi phí vòng đời công trình. / Vũ Anh Dũng
5. Giải pháp tạo động lực cho người lao động tại Công Ty Cổ Phần Tiếp Vận và hàng hải T&T. / Nguyễn Quang Hưng
6. Nghiên cứu phụ gia chống thấm cho bê tông tường vây nhà ga Metro. / Trần Văn Thụ
7. Nghiên cứu phân tích lựa chọn kết cấu đường không đá trên đường sắt đô thị ở Việt Nam. / Lê Trung Hiếu
8. Nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm tà vẹt bê tông dự ứng lực cho ghi đơn phổ thông khổ 1000mm. / Khuất Thuận Ánh
9. Nghiên cứu một số vấn đề kỹ thuật về tuyến đường sắt đô thị trên cao ở Việt Nam. / Mai Đức Chiến
10. Giải pháp hoàn thiện Marketing trong hoạt động Ngân hàng bán lẻ tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hà Nội. / Nguyễn Lan Anh
11. Nghiên cứu tái sử dụng nước thải tại trạm trộn bê tông xi măng Việt - Hàn, tỉnh Bắc Giang. / Nguyễn Văn Mạnh
12. Nghiên cứu chế tạo bê tông hạt mịn cường độ cao sử dụng cát biển. / Lê Công Đạt:
13. Phân tích tình hình tài chính tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sinh Dương. / Trần Việt Hà

14. Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp nâng cao năng lực khai thác một số cầu cảng biển hạn chế tải trọng trên địa bàn huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. / Bùi Huy Công
15. Hoàn thiện công tác quản trị nhân sự tại Công ty cổ phần máy tính Hà An. / Trần Anh Tuấn:
16. Hoàn thiện công tác tạo động lực cho người lao động tại Công ty TNHH dầu nhờn GS Việt Nam. / Phạm Đức Lộc
17. Công nghệ IoT và ứng dụng trong thành phố thông minh ở Việt Nam. / Lê Cao Hoàng Long
18. Một số giải pháp hoàn thiện hoạt động đấu thầu xây lắp của Công ty TNHH xây dựng thương mại Vạn Thịnh Phát. / Phạm Doãn Điền:
19. Hoàn thiện công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại Viettel Hồ Chí Minh. / Phạm Thị Hằng
20. Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cán bộ, công chức trên địa bàn phường Long Phước, T.P Thủ Đức. T.P Hồ Chí Minh. / Nguyễn Thị Tho
21. Hoàn thiện hoạt động quản trị hệ thống kênh phân phối ngành hàng nước giải khát thị trường Thành phố Thủ Đức tại Công ty TNHH TM-DV Tấn Khuyên. / Nguyễn Lê Nhật Bảo
22. Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ công về thuế tại chi cục thuế Quận 9. / Nguyễn Ngọc Vân Hương: Tác giả; Dương Hữu Tuyền
23. Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức tại đơn vị trung tâm quản lý hạ tầng giao thông đường bộ. / Đào Ngọc Trâm
24. Nghiên cứu ảnh hưởng của việc bố trí trụ neo đến nội lực và chuyển vị của cầu dây văng một mặt phẳng dây. / Nguyễn Đức Dũng
25. Giải pháp tạo động lực cho nhân viên tại Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Givico. / Vương Trí Tiến
26. Giải pháp nâng cao chất lượng thanh tra kiểm tra thuế tại chi cục thuế quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. / Nguyễn Mạnh Phúc
27. Hoàn thiện công tác đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ trong kiểm toán báo cáo tài

chính do Công ty TNHH T.L.C.Auditing thực hiện. / Phan Nguyên Lộc

28. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty trách nhiệm hữu hạn kỹ thuật Đại Nghĩa. / Trần Văn Nam
29. Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế tại chi cục thuế quận 9, TP. Hồ Chí Minh. / Nguyễn, Thị Ngọc Hà.
30. Giải pháp tăng cường công tác kiểm tra thuế thu nhập doanh nghiệp tại chi cục thuế quận 9 - Cục thuế Hồ Chí Minh. / Nguyễn, Phạm Hồng Hạnh.
31. Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thuế đối với hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn quận Bình Thạnh - Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh. / Dư, Thị Lệ Thủy.
32. Hoàn thiện công tác quản lý thu lệ phí trước bạ tại Chi cục thuế quận 9. / Lê Hoàng Thảo Anh
33. Nghiên cứu đề xuất các phương án nút giao trên cao tốc Vân Đồn - Móng Cái. / Nguyễn Ngọc Tiên
34. Thủy văn thuận nghịch kết hợp khóa công khai ứng dụng trong xác thực ảnh số. / Bùi Thị Kim Dung
35. Nghiên cứu thiết kế hệ thống thông tin đảm bảo an ninh dữ liệu và dự phòng thảm họa ứng dụng tại Ngân hàng Nhà nước. / Nguyễn Đại An
36. Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường. / Nguyễn Việt Hùng
37. Nghiên cứu ứng dụng biện pháp xử lý đường đầu cầu trên nền đất yếu tại dự án đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ. / Lê Thanh Dương
38. Hoàn thiện công tác lựa chọn nhà thầu tại Ban Quản lý vốn sự nghiệp kinh tế - Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình. / Nguyễn Ngọc Sơn
39. Giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng cá nhân tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á - Phòng giao dịch Nguyễn An Ninh. / Trần Đặng Hồng Ngọc
40. Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng Đường sắt. / Nguyễn Văn Hiệp
41. Hoàn thiện công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam. /

Đoàn Chí Phú:

42. Nghiên cứu chẩn đoán hư hỏng cầu giàn thép dựa trên kết quả đo dao động gián tiếp kết hợp với mạng nơ ron nhân tạo / Nguyễn Hữu Quyết
43. Nghiên cứu chế tạo cảm biến áp lực điện cực vải / Nguyễn Thành Luân
44. Hoàn thiện công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây lắp tại Tổng công ty Truyền hình Cáp Việt Nam / Phạm Hoàng Lân
45. Hoàn thiện công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội / Đỗ Xuân Đức:
46. Phân tích và đề xuất một số giải pháp hoàn thiện quản lý nhà nước về chất lượng đào tạo và sát hạch lái xe của Sở Giao thông vận tải tỉnh Lai Châu / Nguyễn Hải Trung
47. Hoàn thiện công tác lập dự toán xây dựng công trình tại Công ty cổ phần tư vấn kiến trúc và xây dựng Đông Đô / Nguyễn Thị Thuý Na
48. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Sìn Hồ / Bùi Xuân Thủy
49. Hoàn thiện công tác quản lý nhân sự tại Công ty Cổ phần Bảo trì đường bộ I Lai Châu / Hoàng Tiến Quý
50. Nghiên cứu tính toán kết cấu đường sắt tốc độ cao kiểu tám bản CRTSI / Mai Minh Việt:
51. Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Sở Giao thông vận tải Ninh Bình / Tống Thành Đạt
52. Nghiên cứu ứng dụng cầu vòm dạng cánh chim “Fly-bird type” tại cầu Hoàng Văn Thụ / Trần Huy Tuấn
53. Nghiên cứu ảnh hưởng của hiện tượng hóa lỏng đất dưới tác dụng của động đất đối với công trình cầu và giải pháp ổn định công trình / Cao Anh Phong.
54. Nghiên cứu mối liên hệ giữa thiết kế một số yếu tố hình học tuyến và điều kiện thoát nước mặt trên đường cao tốc/ Lê Hồng Văn
55. Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến kết quả dự báo lưu lượng giao thông phục vụ thiết kế đường cao tốc ở Việt Nam sử dụng phần mềm JICA STRADA / Lê Thanh Hoàng

56. Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại Ban quản lý dự án huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. / Nguyễn Văn Cương
57. Nghiên cứu, lựa chọn giải pháp xử lý nền đất yếu cho đoạn tuyến Km101+780 đến Km102+109 thuộc Dự án cầu Mỹ Thuận 2, tỉnh Tiền Giang / Lê Thị Liên Phương
58. Nghiên cứu, lựa chọn giải pháp xử lý nền đất yếu cho đoạn tuyến Km101+780 đến Km102+109 thuộc Dự án cầu Mỹ Thuận 2, tỉnh Tiền Giang / Lê Thị Liên Phương
59. Hoàn thiện công tác quản trị nhân lực ở công ty CP Du lịch và Thương mại quốc tế Á Âu thời kỳ hậu Covid / Hà Thị Lan Anh
60. Nghiên cứu ứng dụng bê tông siêu tính năng (UHPC) trong tăng cường, mở rộng bản mặt cầu bê tông cốt thép cho cầu dầm hộp bê tông dự ứng lực ở Việt Nam. / Nguyễn Quang Khải
61. Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng tại ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành khoa học và công nghệ - Bộ khoa học và công nghệ / Ngô Duy Công
62. Nghiên cứu thiết kế tăng cường sức kháng cắt cho dầm bê tông cốt thép có cốt thép đai đã bị ăn mòn bằng bê tông cốt lưới dệt các bon / Lê Huy Hoàng
63. Giải pháp hoàn thiện công tác đấu thầu, đặt hàng dịch vụ công tại Cục Đường thủy nội địa Việt Nam / Hoàng Quý Phúc
64. Điều khiển vị trí cho hệ servo điện – thủy lực trên cơ sở logic mờ / Phạm Thị Hồng Vân
65. Nghiên cứu đánh giá khả năng thông qua của các điểm dừng trên một số hành lang xe buýt chính tại TP. Hà Nội / Phạm Minh Quang
66. Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán, kiểm toán tại Công ty TNHH kiểm toán ACOM / Hoàng Thị Kim Huệ
67. Nghiên cứu nâng cao chất lượng điều khiển Robot Hàn HNIVC / Nguyễn Đức Đài
68. Nghiên cứu đề xuất nâng cao hiệu quả kinh doanh cho công ty TNHH công nghệ Mai Linh Hà Nội trong thời kỳ thích ứng với covid-19 / Nguyễn Công Hùng
69. Nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải taxi - Công ty TNHH Vận tải Công nghệ mai Linh Hà Nội / Trần Xuân Trung
70. Hoàn thiện công tác quản lý ngân sách xã trên địa bàn huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

/ Nguyễn Thị Thảo Trang

71. Hoàn thiện công tác dân vận trên địa bàn huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội / Nguyễn Thị Diệu Linh
72. Một số giải pháp nâng cao năng lực vận chuyển container bằng đường sắt Liên vận quốc tế. / Nguyễn Thanh Huyền
73. Nghiên cứu ứng dụng hệ thống giám sát điều khiển Trạm viễn thông từ xa tại VNPT – Net1. / Nguyễn Trung Kiên
74. Nghiên cứu thu thập dữ liệu chuyển động của người qua giao thức WiFi và phân loại hành vi dùng thuật toán học máy. / Lê Minh Hòa
75. Nghiên cứu kỹ thuật MIMO-NOMA trong truyền thông sóng mm. / Đường Quốc Dũng
76. Nghiên cứu ứng dụng mạng học sâu một chiều theo dõi sức khỏe dây cáp của cầu dây văng. / Đoàn Thế Huy
77. Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Tổng công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP. / Phạm Công Trọng
78. Hoàn thiện công tác quản lý bảo trì các tuyến đường tỉnh tại Ban quản lý dự án bảo trì đường bộ Hà Giang. / Đinh Hà Sơn
79. Hoàn thiện công tác đấu thầu qua mạng tại Ban quản lý dự án bảo trì đường bộ - Sở Giao thông vận tải Hà Giang. / Vi Trọng Hiếu:
80. Hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại Trung tâm Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải Việt Nam. / Nguyễn Quỳnh Anh
81. Hoàn thiện công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực tại Trung tâm Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải Việt Nam. / Nguyễn Thị Ánh Ngọc
82. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. / Nguyễn Thế Anh
83. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty CP truyền thông & dữ liệu thanh toán Andu. / Trịnh Khánh Linh
84. Nghiên cứu một số chỉ tiêu cơ lý của lớp phủ bê tông nhựa rỗng và đánh giá khả năng thoát nước của mặt đường. / Lê Văn Quân
85. Phân tích các phương pháp phân bổ gia tăng và cân bằng người sử dụng trong nghiên

cứu nhu cầu giao thông dự án đường vành đai 4 Thành phố Hà Nội. / Nguyễn Mạnh Hà

86. Lựa chọn phương pháp xử lý số liệu khảo sát tải trọng trục xe phục vụ tính toán xác định mô đun đàn hồi của kết cấu áo đường một số dự án thành phần thuộc tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông. / Vũ Tuấn Anh
87. Nghiên cứu tính toán, thiết kế kết cấu nhịp cầu liên hợp dầm thép và bản mặt cầu lắp ghép bằng bê tông tính năng siêu cao. / Lê Hữu Cường
88. Hoàn thiện công tác tổ chức kế toán tại Văn phòng Tập đoàn CIENCO4. / Nguyễn Thị Xuân An
89. Hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Koshu Việt Nam. / Hoàng Thị Diệu
90. Giải pháp mới trong tăng cường sửa chữa trụ cầu trong điều kiện ngập nước. / Đỗ Đức Anh
91. Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ bảo hiểm xe cơ giới tại Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VBI). / Phạm Thanh Xuân
92. Nâng cao chất lượng thẩm định tín dụng trong hoạt động cho vay khách hàng doanh nghiệp tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân. / Phạm Thị Hà Phương
93. Nghiên cứu thuộc tính tuần hoàn của các phép nội suy và ứng dụng xác thực ảnh số. / Lưu Tuấn Anh
94. Nghiên cứu phát triển dịch vụ thẻ tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sở giao dịch 1. / Phạm Thị Phong Lan
95. Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý học viên tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên. / Lại Anh Tuấn
96. Nghiên cứu năng lượng kích hoạt nhiệt của bê tông công trình cầu và các phương pháp xác định. / Đan Đức Vượng
97. Hoàn thiện công tác tổ chức quản lý bến xe khách tại bến xe Yên Nghĩa - Trung tâm Khai thác bến xe Hà Nội. / Phạm Mạnh Hùng

98. Nghiên cứu ứng dụng lý thuyết xác suất thống kê trong tính toán thiết kế cầu bê tông cốt thép theo độ bền. / Nguyễn Văn Thuật
99. Nghiên cứu công nghệ định tuyến phân đoạn và ứng dụng cho mạng truyền tải 5G. / Lô Văn Toàn
100. Hoàn thiện công tác đánh giá kết quả thực hiện công việc của chuyên viên hỗ trợ tại các phòng bán hàng thuộc Trung tâm Kinh doanh VNPT - Hà Nội. / Công Thành Trung
101. Nghiên cứu tính toán và ứng dụng dầm chữ U sử dụng bê tông cường độ siêu cao. / Đinh Quang Phú
102. Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Ban Quản lý dự án thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình. / Đào Mạnh Duy
103. Hoàn thiện công tác tạo động lực cho người lao động tại Xí nghiệp quản lý và phát triển nhà quận Thanh Xuân trực thuộc Tổng công ty phát triển nhà Hà Nội. / Nguyễn Duy Doanh
104. Tạo động lực làm việc cho người lao động tại Công ty cổ phần phát triển giải pháp và công nghệ thông tin Việt Nam. / Lâm Hoàng Thành
105. Nghiên cứu giải pháp thiết kế nút giao giữa đại lộ Thăng Long với đường vành đai 3.5 thành phố Hà Nội. / Nguyễn Văn Nghĩa
106. Hoàn thiện công tác kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành tại Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá MHD. / Lê Thị Phương Hằng
107. Hoàn thiện công tác lập dự toán xây dựng công trình tại Trung tâm Tư vấn thiết kế Mobifone. / Đỗ Trung Kiên
108. Mô hình hóa xác định ảnh hưởng của việc đặt tải ở tuổi sớm bê tông đến từ biến bê tông. / Nguyễn Tuấn Anh: Tác giả; TS.Thái Minh Quân:
109. Giải pháp tăng cường cho vay tiêu dùng khách hàng cá nhân tại Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thành Đông / Phạm Thị Trang Nhung
110. Hoàn thiện công tác quản lý thi công xây dựng công trình tại Công ty cổ phần thi công cọc và xây dựng Fecon (FPL) / Trần Mậu Quang Diệu
111. Giải pháp tăng cường hoạt động marketing nhằm phát triển thị trường dịch vụ viễn

thông tại Chi nhánh Viettel Tây Ninh / Phạm Thanh Sơn

112. Nghiên cứu đánh giá mức độ biến động của các chỉ tiêu trong quá trình sản xuất và thi công bê tông nhựa Polyme III 12.5 tại một đoạn dự án đường cao tốc vùng Đông Bắc.
/ Phạm Văn Toàn
113. Hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty TNHH MTV Khách sạn - Du lịch và Dịch vụ Thương mại Điện lực. / Trần Minh Hùng
114. Hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam. / Trần Thị Hòa
115. Hoàn thiện hệ thống marketing mix phục vụ vận tải hành khách trong doanh nghiệp vận tải đường sắt. / Hồ Trọng Hùng
116. Một số giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực xây dựng của Công ty cổ phần đầu tư xây lắp Thành An. / Nguyễn Hoàng Tú
117. Hoàn thiện Công tác đấu thầu tại Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Hoài Đức. / Cấn Anh Tú
118. Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý đấu thầu mua sắm thiết bị, vật tư của Công ty TNHH MTV Điện tử Sao Mai/Bộ Quốc phòng. / Phạm Trung Triều
119. Hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Trung tâm tư vấn thiết kế MobiFone. / Hà Phong Giang
120. Giải pháp tạo động lực cho người lao động tại công ty CP thủy điện Nậm Mỏ. / Trần Trung Hiếu:
121. Hoàn thiện công tác lựa chọn nhà thầu thi công công trình xây dựng tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Nam Từ Liêm. / Nguyễn Minh Huy
122. Hoàn thiện công tác quản lý các dự án đầu tư bằng nguồn ngân sách nhà nước tại thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa / Trịnh Huy Dương
123. Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty TNHH Giao thông Vận tải / Đặng Thị Huyền
124. Hoàn thiện công tác lập dự toán xây dựng công trình tại Công ty cổ phần thiết kế và thi công nội thất DGI / Nguyễn Quang Trung
125. Đánh giá ứng xử động của kết cấu dầm U BTCT dự ứng lực chịu tác động của các

đoàn tàu động lực / Lưu Hùng Cường

126. Hoàn thiện công tác lập hồ sơ dự thầu tại Công ty Cổ phần Xây dựng VNC / Trần Hoàng Anh
127. Hoàn thiện công tác lập dự án đầu tư công tại Trung tâm Phát triển Quỹ đất quận Tây Hồ / Nguyễn Phan Giang
128. Hoàn thiện công tác tư vấn giám sát thi công công trình tại Công ty Cổ phần đầu tư phát triển công trình Du lịch / Nguyễn Mạnh Hùng.
129. Tính toán xác định các chỉ tiêu khai thác đoàn tàu metro trên tuyến đường sắt đô thị Nhổn - Ga Hà Nội / Đỗ Trọng Nghĩa
130. Nghiên cứu phát triển dịch vụ logistics tại Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại đường sắt / Đặng Thị Hoài Diễm
131. Giải pháp hoàn thiện công tác quy hoạch xây dựng tại huyện Ba Vì / Nguyễn Văn Tùng.
132. Nghiên cứu giải pháp kết nối giao thông tổng thể các tỉnh trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam/ Đặng Hoàng Hiệp
133. Hoàn thiện công tác tạo động lực cho người lao động tại Công ty Cổ phần Nhiên liệu bay Petrolimex / Nguyễn Anh Tú
134. Nghiên cứu nhận diện khuôn mặt sử dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ điều tra truy bắt tội phạm / Lê Thị Hòa Bình
135. Hoàn thiện quản lý thu phí sử dụng đường bộ tại Cục Đăng kiểm Việt Nam / Lê Thị Ngọc
136. Tạo động lực cho người lao động tại Chi cục Đăng kiểm số 10 / Trần Thị Lệ Hằng.
137. Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông sử dụng vốn vay WB tại Ban quản lý dự án 2 - Bộ Giao thông Vận tải / Cao Tuấn Huy
138. Nghiên cứu giải pháp thiết kế nút giao giữa đường vành đai 3 với đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng / Đào Xuân Huy
139. Nghiên cứu lựa chọn kết cấu mặt đường phù hợp với điều kiện tự nhiên qua tỉnh Khánh Hòa và khu vực lân cận / Phạm Văn Trường
140. Lựa chọn phương pháp xử lý số liệu khảo sát tải trọng trục xe phục vụ tính toán xác

định mô đun đàn hồi của kết cấu áo đường một số dự án thành phần thuộc tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông. / Vũ Tuấn Anh

141. Nghiên cứu các giải pháp kết cấu phà đường bộ phù hợp với các sông khu vực tỉnh Trà Vinh / Tống Anh Tuấn
142. Nghiên cứu đánh giá khả năng kháng nứt của bê tông nhựa nóng sử dụng phụ gia trộn trực tiếp với cốt liệu nóng ở Việt Nam. / Hoàng Đăng Sơn
143. Thiết kế, chế tạo hệ thống điều khiển và giám sát máy sản xuất gạch không nung. / Lê Đình Hiệt:
144. Nghiên cứu đánh giá giải pháp thiết kế các nút giao liên thông trên đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng. / Phạm Văn Sơn
145. Nghiên cứu giải pháp đảm bảo an toàn giao thông và nâng cao tốc độ khai thác trên đường cao tốc Bắc Nam phía Đông. / Lương Văn Hân
146. Một số giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách trên tuyến đường sắt Hà Nội – Lào Cai (thuộc Chi nhánh VTĐS Lào Cai). / Vũ Văn Bằng:
147. Hoàn thiện công tác quản lý nhân sự tại Công ty TNHH Máy tính Đồng Tâm. / Ngô Sơn Lâm
148. Hoàn thiện công tác quản lý dự án tại Ban quản lý dự án 3 - Cục Đường bộ Việt Nam. / Vương Trọng Minh:
149. Hoàn thiện hoạt động phân tích, phân loại hàng hóa xuất, nhập khẩu tại Cục Kiểm định hải quan / Nguyễn Thuỳ Ngân
150. Phân tích yếu tố ảnh hưởng đến lựa chọn xe máy điện đối với sinh viên tại thành phố Hà Nội/ Nguyễn Minh Hảo
151. Hoàn thiện mô hình tổ chức vận hành khai thác tuyến đường sắt đô thị số 2A Cát Linh- Hà Đông. / Bùi Trần Minh